**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH QUẢNG BÌNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số: 1481/QĐ-UBND*Quảng Bình, ngày 03 tháng 5 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính có thực hiện và không thực hiện**

**tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích**

 **trong lĩnh vực Dân tộc của tỉnh Quảng Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình tại Tờ trình số 06/TTr-BDT ngày 19/4/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

 **Điều 1**. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 09 thủ tục hành chính có thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích và 05 thủ tục hành chính không thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trong lĩnh vực Dân tộc của tỉnh Quảng Bình *(có Danh mục kèm theo).*

 **Điều 2.** Ban Dân tộc và UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

 1. Đăng tải công khai Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương mình; tổ chức niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính của các đơn vị, địa phương trực thuộc. Đồng thời công khai địa chỉ, số điện thoại, hộp thư điện tử, trang thông tin điện tử (nếu có) của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính để tổ chức, cá nhân có thể liên lạc trước, trong và sau khi gửi, nhận hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

 2. Chỉ đạo các phòng thuộc Ban, địa phương trực thuộc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo lựa chọn của tổ chức, cá nhân được quy định tại Quyết định số 45/2016/Đ-TTg.

**Điều 3.** Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kết nối với trang thông tin điện tử (nếu có) của các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính để công khai Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này.

 **Điều 4.** Bưu điện tỉnh có trách nhiệm thực hiện đúng quy định về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo lựa chọn của tổ chức, cá nhân; chủ động liên hệ, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 45/2016/Đ-TTg.

 **Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

 **Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Bưu điện tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 6;- Ủy ban Dân tộc;- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Đài PT-TH, Báo Quảng Bình;- Ban Dân tộc;- Cổng thông tin điện tử tỉnh; - Lưu: VT, NC. | **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH** **Đã ký****Nguyễn Tiến Hoàng** |

**DANH MỤC**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ**

 **QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH TRONG LĨNH VỰC DÂN TỘC CỦA TỈNH QUẢNG BÌNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính** | **Số hiệu, ngày ký Quyết định công bố của UBND tỉnh** | **Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích** |
| **Có thực hiện** | **Không thực hiện** |
| **A** | **Thủ tục hành chính cấp tỉnh** |  |  |  |
| **I** | **Lĩnh vực Khiếu nại** |  |  |  |
| 1. | Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh | Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 | Có |  |
| 2. | Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh | Có |  |
| **II** | **Lĩnh vực Tố cáo** |  |  |  |
| 1. | Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh | Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 | Có |  |
| **III.** | **Lĩnh vực tiếp công dân** | Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 |  |  |
| 1. | Tiếp công dân tại cấp tỉnh | Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 | Có |  |
| **IV.** | **Lĩnh vực xử lý đơn thư** | Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 |  |  |
| 1. | Xử lý đơn thư tại cấp tỉnh | Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 | Có |  |
| **V.** | **Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng** | Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 |  |  |
| 1. | Thủ tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập | Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 |  | Không |
| 2. | Thủ tục công khai bản kê khai tài sản, thu nhập | Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 |  | Không |
| 3. | Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập |  | Không |
| 4. | Thủ tục tiếp nhận yêu cầu, giải trình |  | Không |
| 5. | Thủ tục thực hiện việc giải trình |  | Không |
| **B** | **Thủ tục hành chính cấp huyện** |  |  |  |
| 1. | Xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào DTTS nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn. | Quyết định số 1644/QĐ-UBND ngày 06/01/2016 | Có |  |
| **C** | **Thủ tục hành chính cấp xã** |  |  |  |
| 1. | Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc và miền núi | Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 06/01/2016 | Có |  |
| 2. | Phê duyệt đối tượng vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn | Có |  |
| 3. | Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiếu số | Có |  |